

Bản án số: 05/ 2018 / HS-ST
Ngày : 20/ 3/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Văn Chiến và ông Nguyễn Thế Anh.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/ QĐXXST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn L - Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1980, tại xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu V và bà Phạm Thị S; có vợ: Chị Nguyễn Thị T và có 01 con, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/1996/HSST ngày 21/11/1996 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông) xử phạt 09 tháng tù về tội Cướp giật tài sản công dân.

- Ngày 01/7/2016, Phạm Văn L bị Công an phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số: 35/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo. Về án tích và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2017 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị B; sinh năm 1950; trú tại: Xóm 1, Đ, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Đỗ Thị H; sinh năm 1970; trú tại: Thôn 13, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị M; sinh năm 1954; trú tại: Thôn 21, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị H; sinh năm 1959; trú tại: Thôn 3, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1982; trú tại: Thôn 3, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Anh Hoàng Minh D; sinh năm 1985; trú tại: Xóm 4, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Đào Thị H; sinh năm 1956; trú tại : Xóm 1, Đ, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị L; sinh năm 1978; trú tại : Xóm 1, Đ, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1969; trú tại : Thôn 9, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu sài cá nhân, tối ngày 30/10/2017, L mang theo 01 đoạn sắt phi 16, 01 ống nhựa rút tự chế, 01 đôi gang tay len, 01 vỏ bao xác rắn màu xanh và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35Y1 – 019.68 đến xã C, huyện Yên Khánh với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, khi đến nhà bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950, ở xóm 1, Đ, xã C, thấy vắng người, L dựng xe mô tô ở cổng rồi dùng đoạn sắt mang theo trước đó phá khóa cổng, khóa cửa, đột nhập vào trong nhà bà B. L bật đèn chiếu sáng của chiếc điện thoại di động Nokia 311 của mình để soi lục tìm tài sản. Phát hiện có nhiều bao lúa, bao lạc củ để ở nền nhà, L lần lượt bê 06 bao lạc củ và 01 bao lúa ra để ở đường bê tông trước cổng nhà bà B. Quá trình trộm cắp tài sản, L đánh rơi chiếc điện thoại di động Nokia của mình ở nhà bà B. L để bao lúa trên giá để hàng, 02 bao lạc củ trên yên xe mô tô chở về nhà trước, còn 04 bao lạc, L sẽ quay lại chở về sau. Khi vừa đi được một đoạn, thấy bà Đào Thị H, sinh năm 1956 ở bên cạnh nhà bà B dậy mở cửa, L biết hành vi trộm cắp tài sản của bản thân đã bị phát hiện nên chở 02 bao lạc củ và 01 bao lúa về nhà cất giấu và không quay lại nữa. Ngày 31/10/2017, L bán bao lúa cho chị Đỗ Thị H, sinh năm 1970, trú tại thôn 13, xã T được 280.000 đồng, bán 02 bao lạc cho bà Hoàng Thị M, sinh năm 1954, trú tại thôn 21, xã T được 760.000 đồng tiêu sài cá nhân.

Ngày 10/11/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Khánh kết luận: 105 kg lạc củ và 40kg lúa Phạm Văn L trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị B có tổng giá trị là: 2.380.000 đồng.

Ngoài ra, rạng sáng ngày 01/11/2017, Phạm Văn L còn trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS plus one loại 12V100Ah có tổng giá trị 1.000.000 đồng của gia đình anh Hoàng Minh D, sinh năm 1985 ở xóm 4, xã T, huyện Yên Khánh. Công an huyện Yên Khánh đã xử phạt vi phạm hành chính Phạm Văn L theo quy định.

Quá trình điều tra, Phạm Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (Ngày 19 tháng 12 năm 2017).

- Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 311 có số Imei 355183054864883. Tịch thu tiêu hủy 01 ống nhựa rút tự chế từ cần câu cá, 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 đoạn sắt phi 16, 01 đôi gang tay len, 01 ổ khóa Việt Tiệp bị vỡ. Bị cáo phải nộp lại số tiền 280.000 đồng là khoản tiền đã chiếm hưởng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa người bị hại khai đầy đủ về số tài sản bị L trộm cắp, đến nay đã nhận lại đủ các bao lạc bị mất, còn lại 01 bao lúa tẻ không thu hồi được và 01 ổ khóa Việt tiệp bị vỡ Cơ quan điều tra đã thu giữ nay bị hại không có nhu cầu nhận lại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai báo về việc mua bán xe mô tô, bồi thường thiệt hại và đã nhận lại xe là đúng. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có bất cứ yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn L, tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi liên quan và vật chứng thu giữ, biên bản định giá tài sản cùng các biên bản tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn L vào khoảng 23 giờ 30 ngày 30/10/2017 một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35Y1 – 019.68 đi từ nhà đến xã C, huyện Yên Khánh với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đến nhà bà Nguyễn Thị B, ở xóm 1, xã C thấy không có người ở nhà, L đã dùng đoạn sắt mang theo phá khóa cổng, khóa cửa, đột nhập vào trong nhà bà B. L trộm cắp 06 bao lạc củ có tổng trọng lượng là 105 kg và 01 bao lúa tẻ có trọng lượng 40 kg, sau đó bị Công an phát hiện và thu giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Phạm Văn L đã trộm cắp có giá trị là 2.380.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy rằng hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 2.380.000 đồng của bị cáo Phạm Văn L đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân đã được pháp luật bảo vệ, mặt khác đã tạo ra sự lo lắng, bất bình trong nhân dân và gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã ủy quyền cho vợ bị cáo thực hiện việc bồi thường cho người có quyền lợi liên quan và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, song về án tích bản thân bị cáo có một án tích và một quyết định xử phạt hành chính đã được xóa. Tại bản án số 23/1996/HSST ngày 21/11/1996 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông) cho thấy về lý lịch bị cáo L đã khai về năm sinh, họ tên bố và nơi cư trú không đúng so với lý lịch hiện nay. Do vậy Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra và trung cầu giám định về danh chỉ bản lập năm 1996 so với danh chỉ bản được lập ngày 19/12/2017 cùng các tài liệu về nhân thân bị cáo L. Tại bản kết luận giám định số: 06/KL-GĐ ngày 02/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh B kết luận “ Các dấu vân tay in trên danh chỉ bản số 295 ghi tên Phạm Văn L, sinh năm 1980, nguyên quán: Thôn 3, xã T, Yên Khánh, Ninh Bình ký hiệu A so với các dấu vân tay in tại các ô tương ứng trên bản phô tô danh bản, chỉ bản số 0026 in vân tay 10 ngón ghi tên Phạm Văn L, sinh năm 1977, nguyên quán: C, Yên Khánh,

Ninh Bình, ký hiệu M là vân tay của cùng một người. Mặt khác về thi hành Quyết định của bản án, thì theo bị cáo L khai nhận đã thi hành xong các khoản phải thi hành án trước khi phạm tội đã lâu nhưng không có tài liệu nào để chứng minh, do vậy Cơ quan điều tra đã xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh cho thấy: Không nhận được Quyết định ủy thác thi hành án của Chi cục thi hành án huyện Cur Jút, tỉnh Đắk Lắk đối với Phạm Văn L. Xác minh tại Chi cục thi hành án huyện Cur Jút, tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông) cho thấy: Không có hồ sơ lưu trữ về việc thi hành, chấp hành án phí của Phạm Văn L, sinh năm 1977, theo bản án số: 23/1996/HSST ngày 21/11/1996 của Tòa án nhân dân huyện Cur Jút, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy theo hướng có lợi cho bị cáo nên xác định đã chấp hành xong bản án và án tích đã được xóa.

[4] Ngoài hành vi trộm cắp tài sản bị truy tố nói trên bị cáo L còn thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc bình ắc quy xe ô tô của anh Hoàng Minh D; sinh năm 1985; trú tại: Xóm 4, xã T, huyện Yên Khánh, có giá trị 1.000.000 đồng vào ngày 01/11/2017. Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị B 06 bao lạt củ, trả lại cho bà Phạm Thị H xe mô tô Biển kiểm soát 35 Y1 – 01968 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe (xe này bị cáo đã bán cho bà H vào tháng 8/2017, trước khi trộm cắp mấy ngày, bị cáo đã mượn xe này để đi làm, bà H không biết việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe này cho bà H), trả cho anh Hoàng Minh D 02 bình ắc quy, trả cho Phạm Văn L chiếc sim điện thoại di động số thuê bao 0946398662 (do chị Nguyễn Thị T là vợ của L nhận thay), đối với chiếc vỏ bao màu trắng đựng lúa sau khi bị cáo bán lúa cho chị H, chị H đã trả lại bao, bị cáo cầm về song bỏ đâu không nhớ và không thu hồi được nên không xem xét xử lý. Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 311 có số Imei 355183054864883. Tịch thu tiêu hủy 01 ống nhựa rút tự chế từ cần câu cá, 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 đoạn sắt phi 16, 01 đôi găng tay len, 01 ổ khóa Việt Tiệp bị vỡ. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 280.000 đồng là khoản tiền đã chiếm hưởng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị B đã nhận lại đủ 06 bao lạt củ có trọng lượng 105 kg, còn bao lúa bị cáo đã bán cho chị H, chị H đã sát gạo bán hết nên không thu hồi được. Về bao lúa có trọng lượng 40kg có giá trị 280.000 đồng nay bà B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà M, bà H, anh D đã nhận lại tài sản, bồi thường, còn chị H, chị T không có yêu cầu gì. Đến nay bị

hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] **Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn L là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 138; các điểm b; p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- **Xử phạt:** Phạm Văn L 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 19 tháng 12 năm 2017.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 311 có số Imei 355183054864883.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa rút tự chế từ cần câu cá, 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 đoạn sắt phi 16, 01 đôi găng tay len, 01 ổ khóa Việt Tiệp bị vỡ.

- Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp lại số tiền 280.000 đồng (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*) là khoản tiền đã chiếm hưởng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2018 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Công an huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; bị hại.
- Người có QLNVL quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung